TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **17**/2019/LĐ-ST
Ngày: 10-6-2019
"V/v: T/c đòi tiền lương, Đòi tài sản & Trợ cấp thôi việc"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Rạt - Cán bộ hưu trí (Nguyên Phó phòng Lao động TBXH huyện Đức Hòa;

2. Nguyễn Chí Lin - Cán bộ hưu trí;

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phan Thanh Tú - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa*:** Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 15/2019/TLST-LĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc*: "Tranh chấp đòi tiền lương, đòi tiền trợ cấp thôi việc"* và *"Đòi tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST-LĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Phan Tấn B, sinh năm 1964. (Có mặt)

Địa chỉ: khu vực 1, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần mía đường H.

Địa chỉ trụ sở: Khu vực 1, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Kumar ARunaChalam M – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện 29/10/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn ông Phan Tấn B trình bày: Ông Phan Tấn B có ký hợp đồng và bắt đầu làm việc cho Công ty cổ phần mía đường H (sau đây gọi tắt là Công ty mía đường H) từ ngày 17/11/2003. Đến ngày 13/7/2017, vì tình hình tài chính, giảm nhân sự của công ty nên ông B nghỉ việc. Ngày 13/7/2017, Công ty mía đường ban hành Quyết định số 29/QĐ-

MĐHH – HCTC về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông Phan Tấn B. Tuy nhiên, kể từ khi chấm dứt hợp đồng lao động với ông B, Công ty mía đường H vẫn chưa thanh toán cho ông B các khoản tiền như sau:

- Tiền lương tháng 01 và tháng 02 năm 2016 là 2.916.300đồng (1) (trong đó có tạm ứng tiền lương nên nợ lương tháng 01 năm 2016: 1.120.600đồng; nợ lương tháng 02 năm 2016: 1.795.700đồng).

- Tiền trợ cấp thôi việc theo quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động số 29/QĐ-MĐHH – HCTC ngày 13/7/2017 chưa thanh toán là 8.337.500đồng. (2)

- Tiền ông Phan Tấn B đã tạm ứng cho Công ty cổ phần mía đường H nộp tại cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An theo Giấy nộp tiền ngày 07/9/2017 để chốt sổ bảo hiểm với số tiền 12.185.380đồng (3).

Tổng số tiền mà ông Phan Tấn B yêu cầu Công ty mía đường H phải chi trả là (1) + (2) + (3): 23.439.180đồng.

Đối với bị đơn Công ty cổ phần mía đường H: Sau khi thụ lý, Tòa án đã tiến hành triệu tập và tống đạt hợp lệ nhưng Công ty mía đường H vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày vì vậy không thể tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa người đại diện cho Công ty mía đường H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Công ty mía đường H theo qui định khoản 2 Điều 227 BLTTDS năm 2015.

Quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án theo qui định tại Điều 262 BLTTDS năm 2015:

Về thủ tục: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã đưa đúng và đầy đủ người vào tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ và điều tra vụ án được tiến hành khách quan, đúng pháp luật; không có đương sự khiếu nại trong quá trình giải quyết vụ án. Tham gia trực tiếp tại phiên tòa xét thấy các bên đương sự và Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng qui định pháp luật. Tại phiên tòa nguyên đơn xác định rõ yêu cầu khởi kiện, bị đơn vắng mặt, đã được tống đạt hợp lệ; không có yêu cầu phản tố; các bên không cung cấp thêm chứng cứ gì khác.

Về nội dung vụ án: Nguyên đơn ông Phan Tấn B khởi kiện có cung cấp Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 29/QĐ-MĐHH-HCTC ngày 13/7/2017. Ông B chứng minh được có tham gia làm việc cho Công ty mía đường H từ ngày 17/11/2003 đến ngày 13/7/2017. Ngoài ra, ông B có cung cấp giấy nộp tiền cho Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An để được chốt sổ bảo hiểm với số tiền 12.185.380đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Tấn B: buộc Công ty mía đường H trả cho ông B tiền nợ lương tháng 01, 02 năm 2016 là 2.916.300đồng; trả tiền trợ cấp thôi việc theo quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động số 29/QĐ-MĐHH-HCTC ngày 13/7/2017 là 8.337.500đồng; tiền ông B đã tạm ứng cho Công ty mía đường H nộp tại cơ quan Bảo hiểm xã hội là 12.185.380đồng, tổng số tiền 23.439.180đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện ngày 21/10/2018, nguyên đơn ông Phan Tấn B căn cứ vào Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 29/QĐ-MĐHH-HCTC ngày 13/7/2017, danh sách tiền nợ lương tháng 01, 02 năm 2016, Giấy nộp tiền ngày 07/9/2017 do ông B tạm ứng nộp tại cơ quan bảo hiểm xã hội để khởi kiện. Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là còn trong thời hiệu khởi kiện và xác định quan hệ tranh chấp *"Tranh chấp đòi tiền lương, tiền trợ cấp thôi việc"* và *"Đòi tài sản"* việc thụ lý là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 35, Điều 186 BLTTDS năm 2015.

[2]. Về tố tụng:

[2.1]. Về điều kiện khởi kiện: ông Phan Tấn B khởi kiện *"Tranh chấp về đòi tiền lương và tiền trợ cấp thôi việc"* đối với Công ty mía đường H. Tranh chấp được các cơ quan quản lý lao động huyện Đức Hòa tổ chức hòa giải tại biên bản ngày 28/01/2019, tranh chấp đã thực hiện thủ tục hòa giải trước khi khởi kiện là thực hiện theo đúng thủ tục quy định tại Điều 201 của Bộ luật lao động. Do đó, ông Phan Tấn B có quyền khởi kiện tranh chấp lao động tại Tòa án theo quy định tại Điều 32, Điều 189 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2]. Về sự vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng cho Công ty mía đường H nhưng Công ty mía đường H không có ý kiến phản hồi và không tham gia hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo theo qui định khoản 2 Điều 227 BLTTDS năm 2015.

[3]. Về nội dung:

[3.1]. Xét yêu cầu khởi kiện và các chứng cứ chứng minh của nguyên đơn:

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Phan Tấn B cho rằng: Ông bắt đầu vào làm việc tại Công ty mía đường H từ ngày 17/11/2003. Đến ngày 13/7/2017, Công ty mía đường H ban hành Quyết định số 29/QĐ-MĐHH – HCTC về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông Phan Tấn B. Tuy nhiên, sau khi ban hành quyết định chấm dứt hợp đồng lao động thì Công ty mía đường H còn nợ ông B một phần tiền lương tháng 01 và tháng 02 năm 2016, nợ tiền trợ cấp thôi việc theo Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 29/QĐ-MĐHH– HCTC; Tiền ông B đã tạm ứng theo Giấy nộp tiền ngày 07/9/2017 nộp cho cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An chốt sổ bảo hiểm. Tổng số tiền Công ty mía đường H phải thanh toán ông B là 23.439.180đồng.

[3.2]. Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ vào Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 29/QĐ-MĐHH-HCTC ngày 13/7/2017; Công văn số 2487/BHXH-QLT và Bảng kê quá trình đóng Bảo hiểm của người lao động khởi kiện của Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An cung cấp ngày 06/11/2018; Giấy nộp tiền ngày 07/9/2017 nộp tiền cho cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An; các tài liệu, chứng cứ đã thu thập và diễn biến tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Ông Phan Tấn B có tham gia làm việc theo hợp đồng lao động tại Công ty mía đường H từ ngày 17/11/2003 nên hai bên có xác lập quan hệ lao động. Đến ngày 13/7/2017, Công ty mía đường H ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 29/QĐ-MĐHH-HCTC nhưng đến nay Công ty mía đường H không thanh toán cho ông Phan Tấn B tiền lương và các chế độ.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do ông Phan Tấn B cung cấp: Bảng kê chi tiết nợ lương đến hết tháng 6 năm 2017 của Công ty mía đường H xác nhận vẫn còn nợ lương tháng 01 và tháng 02 năm 2016 đối với ông B là 2.916.300đồng [(1)]; còn nợ tiền trợ cấp thôi việc (tính từ ngày 17/11/2003 đến 31/12/2008 lấy tròn là 05 năm) theo Quyết định số 29/QĐ-MĐHH là 8.337.500đồng. [(2)].

Căn cứ vào Giấy nộp tiền ngày 07/9/2017 thể hiện ông B đã tạm ứng tiền của ông là 12.185.380đồng [(3)] cho Công ty mía đường H nộp vào Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An để chốt sổ bảo hiểm.

Từ đó, thấy: Qua các tài liệu chứng cứ đã thu thập, Bảng kê chi tiết nợ lương đến hết tháng 6 năm 2017, Công văn số 2487/BHXH-QLT ngày 06/11/2018 của Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An thì có căn cứ xác định Công ty cổ phần mía đường H đã dừng hoạt động từ năm 2016, chính thức từ ngày 14/7/2017 bị Cục thi hành án tỉnh Long An kê biên, niêm toàn bộ tài sản công ty để thi hành án nhưng Công ty không làm thủ tục thông báo tạm dừng hoạt động đến cơ quan có thẩm quyền quản lý lao động trong tỉnh và không giải quyết nợ lương, các chế độ cho người lao động. Do đó, người lao động Phan Tấn B khởi kiện yêu cầu Công ty trả nợ lương; thanh toán tiền trợ cấp thôi việc theo quyết định số 29/QĐ-MĐHH-HCTC và đòi số tiền đã tạm ứng theo Giấy nộp tiền ngày 07/9/2017 nộp cho Bảo hiểm xã hội là có căn cứ chấp nhận.

Tổng số tiền Công ty mía đường H phải trả cho ông Phan Tấn B **(1)** + **(2)** + **(3)** là 23.439.180đồng.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp nên ghi nhận.

Việc bị đơn Công ty cổ phần mía đường H vắng mặt tại các phiên hòa giải, không có ý kiến trình bày bằng văn bản cũng như vắng mặt tại phiên tòa nên không có cung cấp tài liệu chứng cứ gì nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét quan điểm của Công ty cổ phần mía đường H.

[4].Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án buộc Công ty cổ phần mía đường H phải chịu án phí LĐST về yêu cầu đòi tiền lương, trợ cấp thôi việc và án phí DSST về đòi tài sản của nguyên đơn được chấp nhận sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 32, Điều 35, Điều 184, Điều 186, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 166, Điều 280 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 48, Điều 96, Điều 98 Bộ luật lao động năm 2012;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Tấn B về việc "*Tranh chấp đòi tiền lương, tiền trợ cấp thôi việc"* và *"Đòi tài sản"* đối với Công ty cổ phần mía đường H.

- Buộc Công ty cổ phần mía đường H phải trả tiền trợ cấp thôi việc cho ông Phan Tấn B theo quyết định số 29/QĐ-MĐHH-HCTC ngày 13/7/2017 với số tiền là 8.337.500đồng.

- Buộc Công ty cổ phần mía đường H trả tiền nợ lương tháng 01, tháng 02 năm 2016 cho ông Phan Tấn B là 2.916.300đồng.

- Buộc Công ty cổ phần mía đường H trả tiền cho ông Phan Tấn B đã nộp tại cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Long An với số tiền là 12.185.380đồng.

Tổng cộng, Công ty cổ phần mía đường H phải trả cho ông Phan Tấn B số tiền là 23.439.180đồng.*(Hai mươi ba triệu bốn trăm ba mươi chín ngàn một trăm tám mươi đồng).*

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của BLHS năm 2015.

3. Về án phí:

Buộc bị đơn Công ty cổ phần mía đường H phải nộp 337.614đồng án phí lao động sơ thẩm và nộp 609.269đồng án phí DSST sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Công ty cổ phần mía đường H chưa nộp.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa trả lại cho ông Phan Tấn B số tiền 300.000đồng theo biên lai thu số 0004859 ngày 10/6/2019.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo xin xử phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện
- TAND tỉnh Long An
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Linh Duy

Thành viên Hội đồng xét xử	Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Thanh Hoàng – Trần Thị Đổi	**Nguyễn Khắc Linh Duy**

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện
- TAND tỉnh Long An
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Linh Duy